

Số: 84 /KL-TTBVTV

Đồng Nai, ngày 06 tháng 02 năm 2018

KẾT LUẬN THANH TRA
Về việc thanh tra về hoạt động sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Quyết định số 86/QĐ-TTBVTV ngày 02/10/2017 của Chi cục Trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Đồng Nai về thanh tra hoạt động sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, từ ngày 06/10/2017 đến ngày 10/11/2017, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) tại địa bàn các huyện Cẩm Mỹ, Tân Phú, Định Quán, Xuân Lộc, Vĩnh Cửu, Thống Nhất, Long Thành, Nhơn Trạch, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 31/01/2018 của Trưởng đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra,

Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Đồng Nai kết luận như sau:

1. Khái quát chung

Hiện nay trên địa bàn tỉnh Đồng Nai có 12 nhà máy, xưởng sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói thuốc bảo vệ thực vật (sau đây gọi là sản xuất), hiện tại chỉ còn 08 cơ sở đang hoạt động, 437 cửa hàng và 16 công ty, chi nhánh công ty kinh doanh thuốc BVTV.

Như vậy trên địa bàn tỉnh có các công ty sản xuất, kinh doanh và các cửa hàng kinh doanh thuốc BVTV khá nhiều. Bên cạnh đó địa bàn rộng, phức tạp; cơ cấu cây trồng phong phú nên nhu cầu về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật cao chính vì vậy lượng thuốc BVTV hàng năm lưu thông, buôn bán trên địa bàn khá lớn. Tuy nhiên lực lượng làm công tác thanh tra chuyên ngành của các cơ quan quản lý mỏng nên công tác thanh, kiểm tra gặp nhiều khó khăn. Mỗi năm chỉ tổ chức được 02 đợt kiểm tra, mỗi đợt chỉ kiểm tra được 5 – 7 cơ sở/huyện, kinh phí kiểm tra, phân tích mẫu ít cho nên tình hình vi phạm trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV vẫn còn xảy ra.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

Đoàn trực tiếp thanh tra tại 58 cơ sở có hoạt động sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn các huyện Cẩm Mỹ, Tân Phú, Định Quán, Xuân Lộc, Vĩnh Cửu, Thống Nhất, Long Thành, Nhơn Trạch, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa.

Nội dung thanh tra: Thanh tra việc chấp hành các quy định về quản lý thuốc BVTV và các quy định có liên quan trong sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV như điều kiện sản xuất, kinh doanh, công bố hợp quy, việc ghi nhãn hàng hóa, niêm yết giá, thuốc BVTV cấm sử dụng, thuốc ngoài danh mục, thuốc giả, thuốc nhái, thuốc hết hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ..., lấy mẫu kiểm tra chất lượng.

2.1 Tổng số cơ sở đã thanh tra

Số cơ sở đã được thanh tra: 58 cơ sở; trong đó có 54 cơ sở kinh doanh và 04 cơ sở sản xuất; cụ thể trên địa bàn từng huyện như sau:

- + Huyện Vĩnh Cửu: 04 cơ sở kinh doanh;
- + Huyện Cẩm Mỹ: 05 cơ sở kinh doanh;
- + Thị xã Long Khánh: 02 cơ sở kinh doanh;
- + Huyện Xuân Lộc: 09 cơ sở kinh doanh;
- + Huyện Định Quán: 9 cơ sở kinh doanh;
- + Huyện Tân Phú: 10 cơ sở kinh doanh;
- + Huyện Thống Nhất: 03 cơ sở kinh doanh;
- + Thành phố Biên Hòa: 05 cơ sở kinh doanh; 03 cơ sở sản xuất;
- + Huyện Long Thành: 04 cơ sở kinh doanh;
- + Huyện Nhơn Trạch: 03 cơ sở kinh doanh; 01 cơ sở sản xuất;

2.2 Việc thực hiện các quy định của pháp luật về sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật

2.2.1 Về điều kiện sản xuất, kinh doanh

100% các cơ sở sản xuất được thanh tra tuân thủ đầy đủ các quy định về điều kiện sản xuất thuốc bảo vệ thực vật.

Với các cơ sở kinh doanh: Trong số 54 cơ sở kinh doanh được thanh tra có 01 cơ sở (chiếm 1,7% tổng số cơ sở được thanh tra) chưa được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV, 04 cơ sở (chiếm 6,9% tổng số cơ sở được thanh tra) không duy trì đầy đủ các điều kiện buôn bán thuốc BVTV theo quy định

Nguyên nhân: do quy mô kinh doanh nhỏ, chủ cửa hàng chưa trang bị đầy đủ, sắp xếp hàng hóa trong kho chứa theo quy định, mặt khác do tâm lý chủ quản do đã được cấp giấy chứng nhận.

2.2.2 Về công bố tiêu chuẩn chất lượng

- Toàn bộ các cơ sở sản xuất được thanh tra đã thực hiện công bố hợp quy theo quy định tại Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT ngày 08/6/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về quản lý thuốc BVTV và Thông tư số 55/2012/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2012 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về hướng dẫn thủ tục chỉ định tổ chức chứng nhận hợp quy và công bố hợp quy thuốc BVTV trong phạm

vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho các sản phẩm đưa ra thị trường.

- Toàn bộ các cơ sở đều kinh doanh các sản phẩm thuốc BVTV đã thực hiện công bố hợp quy theo quy định.

2.2.3 Thực hiện quy định về ghi nhãn hàng hóa

- 100% cơ sở sản xuất được thanh tra thực hiện đúng các quy định về ghi nhãn hàng hóa thuốc BVTV.

- Trong số 54 cơ sở kinh doanh được thanh tra có 02 cơ sở kinh doanh thuốc BVTV vi phạm nhãn mác. Cụ thể: sản phẩm có nhãn ghi không đúng hoặc không đầy đủ các nội dung bắt buộc đối với thuốc BVTV.

Nguyên nhân vi phạm: Do chủ quan các cửa hàng không kiểm tra hàng hóa trước khi nhập vào. Mặt khác do các cơ sở sản xuất cam kết chịu toàn bộ trách nhiệm về sản phẩm nên tạo tâm lý chủ quan, ỷ lại của các cơ sở.

2.2.4 Về niêm yết giá

Tất cả các cơ sở được thanh tra đều có niêm yết giá theo quy định

2.3.5 Lấy mẫu gửi phân tích, kiểm tra chất lượng

Đoàn đã tiến hành lấy 16 mẫu thuốc BVTV gửi phân tích, kiểm tra chất lượng do các phòng phân tích, kiểm nghiệm được Bộ Nông nghiệp và PTNT chỉ định thực hiện, cụ thể tại Trung tâm Kiểm định và Khảo nghiệm thuốc BVTV phía Nam và Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3.

Qua phân tích chất lượng 16 mẫu thuốc BVTV lấy tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, kết quả phân tích cho thấy có 01 mẫu không đảm bảo chất lượng (chiếm 6,2% tổng số mẫu).

2.3.6. Những nội dung khác

Trong số 04 cơ sở sản xuất được thanh tra có 01 cơ sở không tiến hành kiểm tra chất lượng thuốc bảo vệ thực vật đối với mỗi lô sản phẩm xuất xưởng theo quy định.

Nguyên nhân: cơ sở đang xây dựng hệ thống phòng thí nghiệm theo tiêu chuẩn ISO 17025:2005 nhưng chưa được công nhận do đó công ty phải ký hợp đồng với các đơn vị được chỉ định để phân tích chất lượng với toàn bộ các lô hàng trước khi xuất xưởng, do chủ quan công ty đã tự kiểm tra chất lượng khi phòng thí nghiệm chưa đạt chuẩn.

3. Kết luận về những nội dung đã tiến hành thanh tra

Qua kiểm tra, xác minh cho thấy đa số các cơ sở được Thanh tra đều chấp hành tương đối tốt các quy định về điều kiện sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV như có giấy phép kinh doanh, có nhân sự, có quây, kho hàng đạt yêu cầu, có các trang thiết bị phòng chống cháy nổ theo quy định, có niêm yết giá, không kinh

doanh hàng cấm, ngoài danh mục, hàng nhái, hàng hết hạn sử dụng. Một bộ phận nhỏ các cơ sở kinh doanh do chủ quan không duy trì đầy đủ điều kiện buôn bán theo quy định.

Sai phạm chủ yếu là về không duy trì đầy đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV, kinh doanh hàng hóa ghi nhãn không đúng quy định.

4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 của Quốc hội;

Căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành Đoàn thanh tra tiến hành lập 08 biên bản xử phạt vi phạm hành chính, ban hành 08 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Những vi phạm phát hiện trong quá trình thanh tra: quy chế ghi nhãn hàng hóa, điều kiện kinh doanh thuốc BVTV.

Tổng số cơ sở vi phạm: 08/58 chiếm 13,8% tổng số cơ sở được thanh tra (danh sách cụ thể trong phụ lục đính kèm).

Số cơ sở bị xử lý vi phạm hành chính: 08 cơ sở, trong đó có

- 01 cơ sở kinh doanh thuốc BVTV vi phạm về nhãn mác;
- 01 cơ sở kinh doanh thuốc BVTV vi phạm về nhãn mác, không duy trì đầy đủ các điều kiện buôn bán thuốc BVTV theo quy định;
- 01 cơ sở kinh doanh không có giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV;
- 02 cơ sở kinh doanh không duy trì đầy đủ các điều kiện buôn bán thuốc BVTV theo quy định;
- 01 cơ sở kinh doanh sản phẩm không đảm bảo chất lượng;
- 01 cơ sở vi phạm về bảng hiệu kinh doanh không thể hiện đầy đủ tên cơ sở, địa chỉ, điện thoại theo đúng giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, không duy trì đầy đủ các điều kiện buôn bán thuốc BVTV theo quy định;
- 01 cơ sở sản xuất không tiến hành kiểm tra chất lượng thuốc bảo vệ thực vật đối với mỗi lô sản phẩm xuất xưởng theo quy định.

Các hình thức xử phạt:

- Cảnh cáo: 0 cơ sở
- Phạt tiền: Tổng số tiền phạt 29.300.000 đồng (hai mươi chín triệu ba trăm ngàn đồng).
- Các hình thức phạt bổ sung, hình thức khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi, khắc phục lại nhãn hàng hóa đối với các hành vi vi phạm về ghi nhãn hàng hóa, Buộc thu hồi, trả lại nhà sản xuất hoặc nhà phân phối để tái chế.

Cụ thể xử lý các vi phạm như sau:

- Hành vi sản xuất, kinh doanh hàng hóa vi phạm về nhãn mác: 02 Cơ sở kinh doanh sản phẩm có nhãn ghi không đúng các nội dung bắt buộc theo quy định Điều 26, Nghị định số 80/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ về Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm.

+ Phạt cảnh cáo 0 cơ sở.

+ Hình thức xử phạt bằng tiền: 02 cơ sở với tổng tiền phạt 300.000 (ba trăm ngàn đồng).

+ Các biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi các sản phẩm vi phạm nhãn mác, điều chỉnh lại nhãn theo đúng quy định pháp luật.

- Hành vi kinh doanh thuốc BVTV không có giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán vi phạm Điểm c, Khoản 2, Điều 25 Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật.

+ Phạt cảnh cáo 0 cơ sở

+ Hình thức xử phạt bằng tiền: 01 cơ sở với tổng tiền phạt 4.000.000 (bốn triệu đồng).

+ Các biện pháp khắc phục hậu quả: Không

- Hành vi không duy trì đầy đủ các Điều kiện về buôn bán thuốc bảo vệ thực vật theo quy định, vi phạm Điểm d, Khoản 1, Điều 25 Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật.

+ Hình thức xử phạt bằng tiền: 04 cơ sở với tổng tiền phạt 6.000.000 (sáu triệu đồng).

+ Các biện pháp khắc phục hậu quả: Không

- Hành vi buôn bán thuốc BVTV không đảm bảo chất lượng, vi phạm Điểm a, Khoản 2, Điều 25 Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật.

+ Phạt cảnh cáo 0 cơ sở.

+ Hình thức xử phạt bằng tiền: 01 cơ sở với tổng tiền phạt 4.000.000 (bốn triệu đồng).

+ Các biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi, trả lại nhà sản xuất hoặc nhà phân phối để tái chế.

- Hành vi vi phạm về bảng hiệu kinh doanh không thể hiện đầy đủ tên cơ sở, địa chỉ, điện thoại theo đúng giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 66 Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của

Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo.

+ Hình thức xử phạt bằng tiền: 01 cơ sở với tổng tiền phạt 5.000.000 (năm triệu đồng).

+ Các biện pháp khắc phục hậu quả: buộc tháo dỡ bảng hiệu.

- Hành vi không tiến hành kiểm tra chất lượng thuốc bảo vệ thực vật đối với mỗi lô sản phẩm xuất xưởng theo quy định.

+ Hình thức xử phạt bằng tiền: 01 cơ sở với tổng tiền phạt 10.000.000 (mười triệu đồng).

+ Các biện pháp khắc phục hậu quả: Không

5. Kiến nghị các biện pháp xử lý

Để thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật về Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật trong thời gian tới đề nghị các cơ sở hoạt động sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV trên địa bàn tỉnh thực hiện tốt các yêu cầu sau đây:

- Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn văn bản pháp luật mới do Chi cục Trồng trọt và BVTV tổ chức hàng năm.

- Kiểm tra kỹ nhãn mác hàng hóa trước khi nhập hàng.

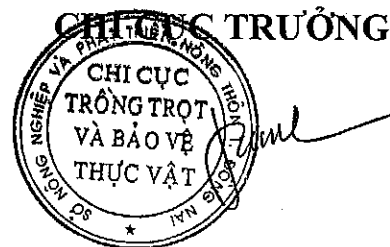
- Thực hiện nghiêm các quy định về điều kiện sản xuất, buôn bán thuốc BVTV.

- Đối với Công ty TNHH UPL Việt Nam, Chi cục đề nghị công ty nhanh chóng thực hiện việc ký hợp đồng phân tích chất lượng với các đơn vị được Bộ Nông nghiệp và PTNT chỉ định và gửi mẫu kiểm nghiệm chất lượng tất cả các lô thuốc BVTV trước khi xuất bán ra thị trường, cho đến khi phòng thí nghiệm của công ty được công nhận đạt chuẩn ISO 17025:2005 thì công ty có thể tự thực hiện việc kiểm tra chất lượng.

Trên đây là kết luận thanh tra theo Quyết định số 86/QĐ-TTBVTV ngày 02/10/2017 về thanh tra hoạt động sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Thanh tra Sở;
- UBND và Phòng NN&PTNT (Kinh tế) các huyện Xuân Lộc, Cẩm Mỹ, Thống Nhất, Tân Phú, Định Quán, Vĩnh Cửu, Long Thành, Nhơn Trạch, TX.Long Khánh và TP.Biên Hòa;
- Trang thông tin điện tử Sở (trang web Sở);
- Chi cục trưởng và các Phó Chi cục trưởng;
- Lưu: VT, TTr.



Trần Lâm Sinh

Phụ lục Danh sách các cơ sở được thanh tra theo quyết định số 86/TTBVTV ngày 02/10/2017 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Đồng Nai

thanh tra hoạt động sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

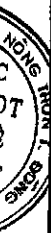
kèm theo Báo cáo kết quả thanh tra về hoạt động sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ngày .../02/2018)

BBKV	Họ tên	Tên cửa hàng	Địa chỉ (Huyện)	Hanh vi vi phạm	Sản phẩm vi phạm	Tiền phạt (VND)
1	Trần Văn Tín	Chi nhánh công ty CP Nông dược HAI tại Đồng Nai	TN			
2	Trần Trọng Huy	Chi nhánh công ty CP Khử trùng Việt Nam tại Đồng Nai	TN			
3	Lê Thị Mỹ Phú	Cửa hàng Đại Phú	BH			
4	Phạm Thị Cương	Cửa hàng Kim Ngọc Hà	BH			
5	Hoàng Lệ Hằng	Công ty TNHH Syngenta Việt nam	BH			
6	Nguyễn Trung Phước	Công ty TNHH Alfa (Sài Gòn) Chi nhánh Miền Đông	TN			
7	Nguyễn Quang Thúc	Công ty TNHH Minh Hòa Phát	LK			
8	Nguyễn Văn Đông	Công ty TNHH Thuốc BVTV Thiên Bình	LK			
9	Nguyễn Đình Đông	Chi nhánh công ty CP BVTV Sài Gòn tại Đồng Nai	XL			
10	Trần Nguyên Thảo	Cửa hàng Thảo	NT			
11	Nguyễn Văn Khá	Cửa hàng Nguyễn Văn Khá	NT			
12	Nguyễn Minh Hoàn	Cửa hàng Nguyễn Minh Hoàn	NT			

BBKT	QĐ sử phạt	Họ tên	Tên cửa hàng	Địa chỉ (Huyện)	Hành vi vi phạm	Sản phẩm vi phạm	Tiền phạt (VNĐ)
13		Nguyễn Văn Cách	Chi nhánh công ty TNHH Thái Nông	NT			
14		Nguyễn Thị Bắc	Cửa hàng Hà Bắc	BH			
15		Trần Thị Thúy Liễu	Cửa hàng Trần Thị Thúy Liễu	BH			
16		Vũ Thanh Thế	Công ty TNHH TM DV Quỳnh Giao	BH			
17		Chen Cheng Chun	Công ty TNHH Sundat Crop Science	BH			
18	5	Suendra Verma	Công ty TNHH UPL Việt Nam	BH	Không tiến hành kiểm tra chất lượng thuốc bảo vệ thực vật đối với mỗi lô sản phẩm xuất xưởng		10,000,000
19	2	Nguyễn Hữu Lương CMND: 272086678 do CA tỉnh Đồng Nai cấp ngày 06/10/2006	Cửa hàng Hữu Lương	LT	Kinh doanh sản phẩm có nhãn hàng hóa ghi không đầy đủ các nội dung bắt buộc theo quy định	Thuốc diệt chuột Forwarat 0,005%	150,000
20		Mai Văn Đón	Cửa hàng Hạnh	LT			
21		Nguyễn Ngọc Long	Cửa hàng Phước Long	LT			
22	3	Vương Kim Anh CMND: 271429847 do CA tỉnh Đồng Nai cấp ngày 04/01/2013	Cửa hàng Vương Kim Anh	LT	- Không duy trì đầy đủ các Điều kiện về buôn bán thuốc bảo vệ thực vật theo quy định - Không thể hiện trên biển hiệu tên cơ sở kinh doanh theo đúng Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh		6,500,000
23		Võ Văn Tám	Cửa hàng Võ Văn Tám	TP			
24		Phan Thanh Thiện	Cửa hàng Thiện Hồng	TP			
25		Tô Đồng	Cửa hàng Tô Đồng	TP			

BBKT	QĐ sử phạt	Họ tên	Tên cửa hàng	Địa chỉ (Huyện)	Hành vi vi phạm	Sản phẩm vi phạm	Tiền phạt (VNĐ)
26		Hoồ Phát Dinh	Cửa hàng Ngọc Minh	TP			
27	1	Ngô Đức Mười CMND: 272086678 do CA tỉnh Đồng Nai cấp ngày 06/10/2006	Cửa hàng Đức Mười	TP	Không duy trì đầy đủ các Điều kiện về buôn bán thuốc bảo vệ thực vật theo quy định		1,500,000
28		Phan Cẩm Hồng	Cửa hàng Phan Cẩm Hồng	TP			
29		Nguyễn Thanh Tùng	Cửa hàng Thanh Tùng	TP			
30		Phan Ngọc Trường	Cửa hàng Phan Ngọc Trường	TP			
31		Nguyễn Thanh Tâm	Cửa hàng Ngọc Châu	TP			
32		Nguyễn Đức Trí	Cửa hàng Đức Trí	TP			
33		Tạ Quốc Anh	Cửa hàng Uyên Vy II	ĐQ			
34	4	Phạm Ngọc Tuấn CMND: 271454188 do CA tỉnh Đồng Nai cấp ngày 04/3/2010	Cửa hàng Tuấn Trinh	ĐQ	Không duy trì đầy đủ các điều kiện về buôn bán thuốc bảo vệ thực vật theo quy định Kinh doanh sản phẩm có nhãn ghi không đúng, không đầy đủ các nội dung bắt buộc theo quy định	thuốc trừ bệnh Sunshi 21WP	1,650,000
35		Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Cửa hàng Tuyết Nhung	ĐQ			
36		Võ Kim Điền	Cửa hàng Điền	ĐQ			
37		Nguyễn Minh Hải	Cửa hàng Hải Khang	ĐQ			
38	8	Vũ Tiến Dân CMND: 272039103 do CA tỉnh Đồng Nai cấp ngày 11/7/2006	Cửa hàng Dân Loan	ĐQ	buôn bán thuốc bảo vệ thực vật không không đảm bảo chất lượng	Manduri 25SC	4,000,000
39		Nguyễn Thị Định	Cửa hàng Thanh Phương	ĐQ			
40		Bùi Thanh Sơn	Cửa hàng Thanh Sơn	ĐQ			

BBKT	QĐ sử phạt	Họ tên	Tên cửa hàng	Địa chỉ (Huyện)	Hanh vi vi phạm	Sản phẩm vi phạm	Tiền phạt (VNĐ)
41		Phạm Công Phi	Cửa hàng Minh Đức	ĐQ			
42		Lê Thị Thiện Bình	Cửa hàng Cảnh Bình	CM			
43	6	Nguyễn Đăng Vũ CCCD: 045074000072 do Cục Cảnh Sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư, cấp ngày 17/01/2017	Cửa hàng Nông Xanh Châu Đức	CM	Buôn bán thuốc bảo vệ thực vật không có Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc		4,000,000
44		Phan Diệp Huyền My	Cửa hàng Đại Nhật Phát	CM			
45		Phạm Sỹ	Cửa hàng Nhuận	CM			
46		Chăng Hiền Khiêng	Cửa hàng Tăng Cường	CM			
47		Phù Phí Siêng	Cửa hàng Vân Thành	VC			
48		Nguyễn Thanh Minh	Cửa hàng Thanh Minh	VC			
49		Nguyễn Hữu Hòa	Cửa hàng Hòa Phát	VC			
50		Vũ Minh Công	Cửa hàng Thành Công	VC			
51		Trần Văn Hên	Cửa hàng Phúc Thiện	XL			
52		Huỳnh Ngọc Năm	Cửa hàng Huỳnh Ngọc Năm	XL			
53		Trần A Sáng	Cửa hàng Trần A Sáng	XL			
54		Nguyễn Chí Dũng	Cửa hàng Nguyễn Chí Dũng	XL			
55		Phan Ngọc Anh	Cửa hàng Phan Ngọc Anh	XL			
56		Nguyễn Thành Đông	Cửa hàng Tư Đông	XL			



BBKT	QĐ sử phạt	Họ tên	Tên cửa hàng	Địa chỉ (Huyện)	Hành vi vi phạm	Sản phẩm vi phạm	Tiền phạt (VNĐ)
57	7	Dương Thị Kim Lan CMND: 9292593 do CA tỉnh Đồng Nai cấp ngày 30/11/2007	Cửa hàng Lan Lý	XL	Không duy trì đầy đủ các Điều kiện về buôn bán thuốc bảo vệ thực vật theo quy định		1,500,000
58		Đình Ngọc Sơn	Cửa hàng Như Ý	XL			
59							
60							
TỔNG							29,300,000